

**BÁO CÁO**  
**Về việc tăng cường hiệu lực thực thi**  
**chính sách, pháp luật về khoáng sản**

Thực hiện Công văn số 108/ĐCKS-KSMB ngày 17/01/2018 của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, về việc báo cáo công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản năm 2017; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản như sau:

**I. Các kết quả đạt được:**

**1. Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch khoáng sản thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật khoáng sản; việc khoanh định, phê duyệt khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.**

a) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch khoáng sản:

Qua đánh giá Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản của tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 có những điểm bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế nên có những khó khăn trong công tác quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác. Trước khó khăn trên, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 5011/UBND-NNMT ngày 29/6/2017, giao Sở Tài nguyên và Môi trường lập phương án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản của tỉnh. Hiện nay, đề cương dự toán điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản của tỉnh đã hoàn thành, đang được các sở, ngành của tỉnh tổ chức thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Khoanh định, phê duyệt khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh:

Dự án khoanh định khu vực cấm và tạm cấm hoạt động khoáng sản đã hoàn thiện, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 862/UBND-NNMT ngày 30/01/2018 lấy ý kiến của các Bộ có liên quan theo quy định tại Khoản 2, Điều 23, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ để có cơ sở trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.

**2. Công tác quản lý hoạt động thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông thuộc diện tích các khu vực nạo vét, khơi thông luồng hàng hải, luồng đường thủy nội địa quốc gia.**



Trên địa bàn tỉnh hoạt động thăm dò khai thác cát chủ yếu là cát lòng sông, không có dự án thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông thuộc diện tích các khu vực nạo vét, khơi thông luồng hàng hải, luồng đường thủy nội địa quốc gia. Tuy nhiên UBND tỉnh có văn bản thống nhất cho 04 đơn vị được đăng ký khu vực khai thác cát xây dựng tại lòng hồ Krông Pắc Thượng (thuộc phần diện tích ngập nước của dự án) với công suất 10.000 m<sup>3</sup>/năm thuộc xã Cư Yang, huyện Ea Kar và sản phẩm khai thác chỉ được phục vụ cho việc xây dựng hồ, đập thủy lợi Krông Pắc Thượng, không được tiêu thụ sản phẩm ra ngoài.

### **3. Việc chấp hành chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ quy định cấm, tạm cấm vận chuyển khoáng sản ra khỏi địa phương.**

Các sản phẩm khoáng sản trên địa bàn tỉnh phần lớn là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đá xây dựng, cát xây dựng và sét sản xuất gạch), các sản phẩm khai thác, chế biến chủ yếu phục vụ cho việc xây dựng tại chỗ phục vụ cho nhu cầu của địa phương, không có sản phẩm xuất khẩu. Do vậy, UBND tỉnh chấp hành chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, không ban hành quy định cấm, tạm cấm vận chuyển khoáng sản ra khỏi địa phương.

### **4. Đối với bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; xây dựng quy chế phối hợp trong bảo vệ khoáng sản chưa khai thác với địa phương liên quan ở khu vực giáp ranh; kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân cấp dưới trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản.**

#### **a) Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác:**

UBND tỉnh đã giao các sở, ngành, UBND các huyện triển khai, xây dựng phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Đồng thời để tăng cường trách nhiệm của các sở, ngành, UBND các cấp trong bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014, về Quy chế phối hợp thực hiện bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; thanh tra, kiểm tra và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, để bảo vệ khu vực khoáng sản chưa khai thác, UBND tỉnh đã ban hành văn bản xác định khu vực cấm khai thác cát, cấm mố cấm khai thác cát, sỏi lòng sông trên các đoạn sông sạt lở và có nguy cơ sạt lở, cụ thể trên sông Krông Ana thuộc địa bàn huyện Krông Bông và huyện Cư Kuin là 09 đoạn với tổng chiều dài sạt lở 5.780 mét; trên sông Krông Bông thuộc địa bàn huyện Krông Bông là 04 đoạn với tổng chiều dài sạt lở 4.421 mét; trên sông Krông Nô thuộc địa bàn huyện Krông Ana là 02 đoạn với tổng chiều dài sạt lở 1.950 mét; trên sông Krông Ana thuộc địa bàn huyện Lắk, Krông Ana, Cư Kuin, Krông Bông là 10 đoạn với tổng chiều dài sạt lở 3.460 mét.

#### **b) Xây dựng quy chế phối hợp với các địa phương liên quan ở khu vực giáp ranh:**



- Quy chế số 01/QCPH-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk và UBND tỉnh Đắk Nông về việc phối hợp công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông. Để đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp, UBND tỉnh Đắk Lắk và UBND tỉnh Đắk Nông đã tổ chức Hội nghị về việc phối hợp công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông. Qua kết quả hội nghị đã đưa ra được nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý, bảo vệ khu vực khoáng sản vùng giáp ranh

- Quy chế số 11/QCPH-UBND ngày 17/3/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk và UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phối hợp công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh Đắk Lắk và Lâm Đồng.

c) Kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân cấp dưới trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản:

UBND tỉnh đã chủ trì, tổ chức Hội nghị để đánh giá về công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên cát trên địa bàn tỉnh. Qua kết quả Hội nghị, UBND tỉnh ban hành Kết luận chỉ đạo các sở, ngành, các địa phương, các tổ chức và cá nhân hoạt động khoáng sản tại Thông báo số 148/TB-UBND ngày 27/7/2017. Trong đó quy định cụ thể, địa phương nào để xảy ra tình trạng khai thác cát trái phép, khai thác ngoài phạm vi cho phép của cấp có thẩm quyền gây sạt lở bờ sông, ảnh hưởng tới an toàn công trình giao thông, thủy lợi trên địa bàn thì Chủ tịch UBND địa phương đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

**5. Xử lý hoạt động khai thác, buôn bán, vận chuyển, xuất khẩu khoáng sản trái phép, nhất là khu vực biên giới; xử lý nghiêm đối với tổ chức, cá nhân bao che hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.**

- Để tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động khai thác khoáng sản, UBND tỉnh ban hành Công văn số 10329/UBND-NNMT ngày 25/12/2017, trong đó giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, kinh phí để phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương và Công an địa phương tiến hành mở các đợt kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh trong năm 2018.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành và chính quyền địa phương tổ chức mở các đợt cao điểm đấu tranh phòng, chống hoạt động khai thác, vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản. Hiện nay, các đoàn liên ngành của tỉnh đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp để kiểm tra hóa đơn chứng từ và nguồn gốc xuất xứ của khoáng sản; kiểm tra về tải trọng của xe vận chuyển khoáng sản. Qua đó, có nhiều hành vi vi phạm đã được phát hiện và xử lý kịp thời.



## **6. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản.**

Công tác thanh tra, kiểm tra luôn được UBND tỉnh quan tâm, chú trọng. Hằng năm giao các sở, ngành có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản. Qua thanh tra, kiểm tra, nhiều hành vi vi phạm pháp luật được ngăn chặn và xử lý kịp thời và đã đạt được những kết quả nhất định.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Năm 2015: thanh tra, kiểm tra 04 đơn vị khai thác đá xây dựng, 03 đơn vị khai thác cát xây dựng, ban hành 04 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với tổng số tiền 95.000.000 đồng.

+ Năm 2016: kiểm tra 40 đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản, trong đó có 25 đơn vị khai thác đá xây dựng và 15 đơn vị khai thác cát, ban hành 04 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với tổng số tiền 401.000.000 đồng.

+ Năm 2017: kiểm tra 08 đơn vị khai thác đá, 01 đơn vị khai thác sét, ban hành 01 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 8.000.000 đồng.

- Cùng với kết quả thanh tra, kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường, phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, Công an tỉnh đã phối hợp với công an các huyện đã kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản:

+ Năm 2015: phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 23 vụ, với tổng số tiền phạt là 124.000.000 đồng.

+ Năm 2016: phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 25 vụ, với tổng số tiền phạt là 148.000.000 đồng.

+ Năm 2017: phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 84 vụ, với tổng số tiền phạt là 380.000.000 đồng.

- Bên cạnh việc thanh tra, kiểm tra của các sở, ngành, UBND cấp huyện cũng thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra trong hoạt động khai thác khoáng sản. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã giải tỏa các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

Qua kết quả thanh tra của các sở, ngành, địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định thu hồi đối với 02 giấy phép khai thác cát lòng sông, 04 giấy phép khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường, 02 giấy phép khai thác sét để sản xuất gạch, 01 giấy phép khai thác tận thu đá xây dựng; ban hành Công văn số 7098/UBND-NNMT ngày 08/9/2017, bãi bỏ và chấm dứt chủ trương của UBND tỉnh cho phép cải tạo đồng ruộng và tạm dừng việc cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản mới trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2017.

## **II. Những khó khăn, tồn tại:**

Công tác quản lý nhà nước của tỉnh về khoáng sản đã đạt nhiều kết quả tích cực, đã ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, từng



bước đưa công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản dần đi vào nề nếp. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác khoáng sản còn có những khó khăn, tồn tại như:

- Sản lượng khai thác khoáng sản hàng năm của các đơn vị thấp so với công suất được UBND tỉnh cấp phép khai thác, nhất là các đơn vị khai thác cát nhưng các cơ quan chức năng chưa có sự phối hợp đồng bộ trong việc kiểm tra sản lượng khai thác thực tế của các đơn vị; kiểm tra các hóa đơn, chứng từ, nguồn gốc xuất xứ của các sản phẩm cát xây dựng.

- Tình trạng khai thác cát, sét trái phép vẫn còn diễn ra ở một vài nơi. Việc chấp hành các quy định pháp luật của một số đơn vị hoạt động khoáng sản chưa thực sự nghiêm túc, vẫn còn xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật.

- Có nhiều dự án khai thác khoáng sản được cấp phép với diện tích lớn, thời gian khai thác dài nhưng số tiền kỹ quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trước đây được phê duyệt còn thấp.

- Việc hiểu và nhận thức đúng về trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản tại một số địa phương chưa cao, còn đùn đẩy trách nhiệm.

- Lực lượng công chức của ngành tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, cấp huyện còn thiếu về số lượng, nhất là công chức chuyên ngành về địa chất khoáng sản.

### **III. Các giải pháp trong thời gian tới:**

Để tăng cường công tác quản lý đối với hoạt động khoáng sản trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp cụ thể sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong hoạt động khoáng sản, xử lý kiên quyết, kịp thời đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Điều chỉnh tiền kỹ quỹ cải tạo phục hồi môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản có tổng tiền kỹ quỹ trước đây được phê duyệt thấp, phương án cải tạo phục hồi môi trường không phù hợp với thực tế khai thác.

3. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản của tỉnh; kiểm tra, rà soát các khu vực cấp phép khai thác khoáng sản ảnh hưởng đến môi trường, dân cư, đô thị và các công trình giao thông, xây dựng, gây bức xúc trong dư luận; xem xét điều chỉnh, thu hồi giấy phép và đưa ra khỏi quy hoạch khoáng sản của tỉnh.

4. Ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý thu thuế đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án chống thất thu ngân sách nhà nước từ hoạt động khoáng sản.

5. Triển khai việc lắp đặt trạm cân và camera giám sát tại các khu vực khai thác, tập kết khoáng sản.

6. Mở các đợt cao điểm đấu tranh phòng, chống hoạt động trái phép trong khai thác, vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản, để Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, CT, XD;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Trung.09b)

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Giang Gry Niê Knong**